

Sơ yếu lý lịch

- Họ và tên : Phan - Khắc - NHUÔNG - Quốc tịch: Việt Nam
- Ngày + năm sinh : 13-8-1933
- Nơi Sinh : Làng Phong Thạnh - Quận Gò Vấp - Tỉnh Bắc Cửu
- Dân tộc : Kinh - Tôn giáo : Thiên Chúa
- Cấp bậc cuối cùng : Thiếu tá
- Chức vụ : Chỉ huy phó Trung đoàn Huân Luyôn Sư đoàn 18 B.B.
- Số quân : 53/125454
- Tên cha : Phan - Văn - Hời (chết)
- Tên mẹ : Trần - Thị - Phước Trình (sống)

Quá Trình Bán Thân

1945 đến 1953 : Học sinh các trường Tiểu học Vĩnh Bình, Trung học Tabert, Trung học Dân Thành Saigon.

1953-1954 : 17-11-53 Học khóa Sĩ quan Dự Bị Tiểu Đục (khóa 4)

Tháng 6-1954 đến tháng 9-1954 : Học khóa Sĩ quan căn bản Pháo Binh tại Trường Pháo Binh Phú Lữ (lĩnh thụ đơn một)

Tháng 10-1954 đến 30-4-1975 phục vụ trong các đơn vị và chức vụ như sau : Trung đội Tiểu Pháo tại 1, Tiểu đoàn 1 Pháo Binh - Tiểu

đoàn 33 Pháo Binh - Tiểu đoàn 3 Pháo Binh - Tiểu đoàn 4 Pháo Binh,

Sĩ quan tá xạ P3 Tiểu đoàn 7 Pháo Binh - Sĩ quan Huân Luyôn viên

Sĩ quan Trường Ban Tiếp Lữ Trường Pháo Binh Bình Định, Trung

Pháo Binh Đức Kỳ, Tiểu đoàn Trường Tiểu đoàn Khóa Sĩ quan Trường

Pháo Binh Đức Kỳ - Nha Trang - Sĩ quan chánh văn phòng cũ

Trường Pháo Binh ĐLVNCH thuộc Bộ Tổng Tham Mưu ĐLVNCH -

Trường Phòng Tài Ngân Trại Huân Tổng Cục Quân Huân (Bộ TTM)

Sĩ quan Trường Tổng Tiền Ngã Trường Bộ Binh Thủ Đức - Trung

Phòng Quân Trường chuyên môn thừa Tổng Cục Quân Huân (Bộ TTM)

Chánh văn phòng Trung đoàn Vĩnh Lữ - Tổng cục Trường Tổng Cục

Quân Huân (Bộ TTM) - Sĩ quan điều hành Huân Luyôn quân

Đội Campuchia thuộc Tổng Cục Quân Huân (Bộ TTM) - Phó tá

Quân Trường Quân Quân Long (lĩnh An Xuyên) - Thừa tá

Quân Trường Kém chỉ Khu Trường Quân Sân Giảng -
Hình Dĩnh Trường - Thuyền đã chỉ huy Phó Trung Tâm
Huấn luyện Sĩ Đoàn 18 Bộ Binh.

Ngày 30-4-75 đến 15-6-1975: Trình diện Ban Quân Quan
Thành phố Hồ-chí-Minh và chờ ngày đi học tập
cải tạo.

Ngày 15-6-75: đi học tập cải tạo -

Ngày 31-1-84: Được thả ra tại -

Cải trường lớp đã học qua ở Trung và ngoài nước.

- 1958-1959 học khóa Sĩ quan Pháo Bội Trường BOC#3-59
tại Trường Fort Sill - Tiểu Ban Oklahoma - Hoa Kỳ -

- 1960 Du hành quan sát tại HAWAII - Hoa Kỳ -

- 1961-1962. Học khóa Sĩ quan Khí Trùng và chuyển
vận hỏa chữa dùng cơ Khí Trùng (ABMC + WEMC)
tại Trường Pháo Binh Fort Sill (Oklahoma) Hoa Kỳ -

1970 - Học khóa 9 Chỉ huy Tham mưu Trung cấp tại
Trường Chỉ huy Tham mưu Datal -

- Học khóa 5 Quân chính tại Trường Quân y Saigon

Saigon ngày 16-5-1989

Phạm Khắc Nhường

Phạm Khắc - Nhường

Đã rời lên lạc với thân nhân tại Hoa Kỳ.

Cô : Nguyễn - Thị - Bích Dung

1089 N. Huntington Blvd - POMONA -
CA. 91768 - U.S.A.

Người viết đơn.

Phan - Khắc - Nhượng

Nhượng

Phan Khắc Nhuông
Số 271/4 Huyện - văn - Bảnh
711. Quận Phú Nhuận - TP/HCM.

Kính gửi
Bà Khúc Minh - THỎ
Hội Trưởng Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam
P.O. 5435 -
ARLINGTON VA 22205 - 0635 - U.S.A.

Trích yếu: V/V Xin can thiệp cho hai con tôi được
nhập cư Hoa Kỳ.

Saigon ngày 26-3-1990.

Thưa Bà,

Tôi là Phan Khắc Nhuông, sinh năm 1933 tại Bắc Hà
cấp bậc và chức vụ sau cùng: Thiếu tá, chủ bút phó
Trung Tâm Huấn Luyện Sĩ Quan 18 Bộ Binh.

Số quân: 53/125454.

Tôi bị tập trung cải tạo kể từ ngày 15-6-1975 qua các
trại Hóc Môn - Suối Máu - Hoàng Hoa Thám - Vĩnh Phú (mười bảy
trại Z 30 D Hàm Tân (Thị trấn Hải).

Được thả ngày 31-1-1984 (Bản sao gray ra trại định Kém)
Ngày 25-6-1985 tôi vượt biên không thành, bị bắt ngày
26-6-1985 bị giam tại Sở Công An tỉnh Bình Nai cho
đến ngày 30-2-1987 mới được trả tự do (Bản sao gray
ra trại định Kém).

Tôi có hai người con gái tên:

- Phan - Thị - Thanh Trúc sinh 1963 tại Saigon.

- Phan - Thị - Thanh Phượng sinh 1965 tại Saigon.

Vì cuộc sống tại Việt Nam có nhiều khổ cực và phân
biệt đối xử với gia đình Sĩ Quan chính trị cũ, nên hai

cháu đã tìm cuộc sống tử do bằng cách vượt biên - Hai
cháu đã mai mắn thoát được chế độ Cộng Sản và hiện đang
ở tại Pulau Bidong (Mã lai) chờ chờ tiếp sau:

- Phan - thi - Thanh TRUC ID số 161004.
 - Phan - thi - Thanh PHUONG ID số 161005.
- MC 370 Camp Pulau Bidong.
C/o MRCs TMS.

PO Box 12468-50778 Kuala Lumpur -
MALAYSIA.

Lúc ra đi, hai cháu có mang theo giấy tờ hộ tịch và vài
chú giấy tờ căn bản còn thiết để chứng minh gia cảnh.

Nay tôi lâu đón này kính gửi đến Bà để xin Bà
can thiệp hoặc bảo trợ cho hai cháu sớm được hoàn tất
thủ tục để nhập cư vào Hoa Kỳ.

Hiện giờ số người còn lại của gia đình vẫn còn kẹt
lại Việt Nam.

Tôi hi vọng nơi lòng nhân đạo của Bà cũng như của
Quý Hội sẽ sẵn lòng giúp đỡ cho hai cháu cũng như
gia đình tôi được tái nguyên bằng cách can thiệp
cho hai cháu TRUC và PHUONG sớm được nhập cư
sang Hoa Kỳ.

Tôi mong đời si nhiệt tình của Bà sẽ giúp cho hai
cháu khỏi thất vọng - Tôi cũng xin Bà ghi nhận nơi
đầy lòng biết ơn chân thật của tôi và chúc Bà luôn luôn
có sức khỏe dồi dào, hạnh phúc hoạt động để giúp
đỡ những gia đình là thành viên của Quý Hội mà
Bà là Hội trưởng.

Kính chào Bà Hội Trưởng.

Đưa chi lên lạc ở Việt Nam.

17- Ông Phan - Khắc - Nhường

271/4 Đường Huỳnh - văn - Bôn - F11 - Q. Phú Nhuận

27- Bà Nguyễn - thi - Bạch Tâm

Số 9 - Dãy TT - Cư Xá Bắc Hải (Cư xá Sĩ Quan cũ) -
F. 15 - Q. 10 - TP/HCM.

MARIAGE DU 1^{er} DEGRÉ

Hồ sơ hôn phối

Hôn thú bậc Nhứt

Số hiện

Nom et prénoms de l'époux
Tên họ và tên của chồng

Sa profession
Làm nghề gì

Lieu de sa naissance
Sanh tại chỗ nào

Date de sa naissance
Sanh ngày nào

Son domicile
Nhà cửa ở đâu

Nom et prénoms du père de l'époux
(indiquer s'il est vivant ou décédé)
Tên họ cha chồng (nếu chết phải nói)

Son âge
Mấy tuổi

Sa profession
Làm nghề gì

Son domicile
Nhà cửa ở đâu

Nom et prénoms du père de la femme
(indiquer s'il est vivant ou décédé)
Tên họ mẹ chồng (nếu chết phải nói)

Son âge
Mấy tuổi

Sa profession
Làm nghề gì

Son domicile
Nhà cửa ở đâu

Nom et prénoms de la personne qui
procède au mariage de l'époux
Tên họ chủ hôn bên trai

Son âge
Mấy tuổi

Sa profession
Làm nghề gì

Son domicile
Nhà cửa ở đâu

Nom et prénoms de l'épouse
Tên họ người vợ

Son rang de femme
Vợ chánh hay là vợ

Sa profession
Làm nghề gì

Lieu de la naissance
Sanh tại chỗ nào

Date de sa naissance
Sanh ngày nào

Son domicile
Nhà cửa ở đâu

Nom et prénoms du père de la femme
(indiquer s'il est vivant ou décédé)
Tên họ cha mẹ (nếu chết phải nói)

Son âge
Mấy tuổi

Sa profession
Làm nghề gì

Son domicile
Nhà cửa ở đâu

Thiếu - Hy

nam 1933

Cholon

phan-van-Hôi (chết)

Trần-thi-Phuoc-Trinh (sống)

44 tuổi

làm việc nhà

Cholon

Trần - thi - phuoc - Trinh

44 tuổi

làm việc nhà

Cholon

Nguyễn - thi - Bạch - Trâm

vợ chánh

nội trợ

nam 1934

Hanh - thong - xa

Nguyễn-van-Phuoc (sống)

54 tuổi

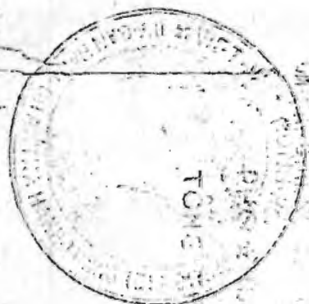
làm việc nhà

Hanh - thong - xa

ATON

ATON

PHAN-VĂN-TRÍ



15-8-1936
Hôn phối

15-8-1936
Hôn phối

(1) Toute réclamation
sur la mention, en
résumé, et l'authenticité
des actes
de l'état-civil

(2) Là chưa đủ lược
biên án tòa cái giấy
hôn thú lại.

Nom et prénoms de la mère (indiquer si elle est vivante ou décédée) Tên, họ mẹ vợ (chết cũng phải nói).	13 - th - 02
Son âge. — <i>Mấy tuổi.</i>	102
Son domicile. — <i>Nhà cửa ở đâu.</i>	13 - th - 02
Nom et prénoms de la personne qui procède au mariage du côté de l'époux Tên, họ chủ hôn bên gái.	13 - th - 02
Son âge. — <i>Mấy tuổi.</i>	102
Sa profession. — <i>Làm nghề.</i>	102
Son domicile. — <i>Nhà cửa ở đâu.</i>	102
Nom et prénoms de l'autre partie du mariage Tên, họ người làm mai.	102
Son âge. — <i>Mấy tuổi.</i>	102
Sa profession. — <i>Làm nghề.</i>	102
Son domicile. — <i>Nhà cửa ở đâu.</i>	102
Nom et prénoms du 1er témoin Tên, họ người chứng thứ nhất.	102
Son âge. — <i>Mấy tuổi.</i>	102
Sa profession. — <i>Làm nghề.</i>	102
Son domicile. — <i>Nhà cửa ở đâu.</i>	102
Nom et prénoms du 2e témoin Tên, họ người chứng thứ nhì.	102
Son âge. — <i>Mấy tuổi.</i>	102
Sa profession. — <i>Làm nghề.</i>	102
Son domicile. — <i>Nhà cửa ở đâu.</i>	102

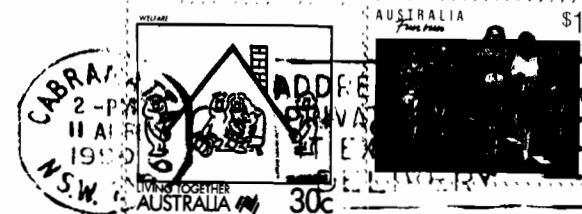
193
 Tại *Huyện* 193
 Les époux, *Đầu*
 Vợ chồng, *Mười*
 Les pères et mères,
 Cha mẹ hai bên,

Phan-thao-phuoc (kytan) Phan-van-181 Phan-thi-phuc-trinh
 Nguyen-thi-mai-hoan (kytan) Nguyen-van-phuc Phan-thi-ho
 L'Officier de l'Etat Civil. Les personnes qui ont procédé au mariage Les témoins
 Ủy viên hộ tịch, người chủ hôn, Các người chứng.

NOTA. — Les blancs non utilisés doivent être remplis par un trait.
 PHẢI BIẾT. — Chỗ trắng không dùng lời thì phải kéo một nét.



APR 23 1990



TO: KHUC MINH THO
Hội Gia đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONER S ASSOCIATION
P. BOX 5435 ARLINGTON VA
TELEPHONE

U.S.A

From DUY DINH PHAM
20 Cabramatta Rd
CABRAMATTA NSW 2160
AUSTRALIA.

KE

HA
L

SS: 017/PC12

Đồng Nai, ngày 1 tháng 8 năm 1987

CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI

CĂN CỨ: Văn bản số 201/CP, ngày 30-8-1974 của Hội đồng Chính phủ, Chỉ thị số 85/TTG, ngày 12-3-1979 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 02/TTG, Liên Bộ nội vụ lao động ngày 10-1-1980 hướng dẫn việc xử lý đối với những người trong độ tuổi lao động có sức lao động nhưng không chịu lao động lại có hành vi nguy hại cho xã hội.

Trong quá trình lao động bắt buộc, đương sự đã có tiến bộ.

Nay được trở về địa phương làm ăn sinh sống.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I: Hết hạn tập trung CBLĐ đối với đương sự.

Họ và tên Đương sự Nguyễn Văn... danh ...

Ngày tháng năm sinh 1962

Sinh quán Định Quán

Trú quán Định Quán

Ngày bị bắt 27-6-1985

Can tội Vi phạm

ĐIỀU II: Ông Giám thị trại ...

và đương sự có tên trên thi hành quyết định này kể từ ngày ký.

ĐIỀU III: Khi trở về địa phương, đương sự phải trình Quyết định này với Chính quyền nơi cư trú để tạo điều kiện ổn định đời sống.

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI



TRƯỞNG B.C.H.A.N.N.D.

Nguyễn Thiệp

BỘ NỘI VỤ
Trại Cải tạo

Số 172 GRI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972



--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
LÀ TRÌNH DIỆN

Số 2142
Ngày 11 tháng 02 năm 1984
THÔNG L.S. GLHC VỀ TTNH

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ,

Thi hành án văn, quyết định tha số

141

ngày 16 tháng 1 năm 84

của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Phan Khắc Nhượng

Sinh năm 1935

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Bắc Liêu

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

271/4A Nguyễn Huệ, quận Phú Nhuận, TP: HCM

Cán tội Thiếu tá cải huy quân trung tâm huấn luyện bộ binh

Bị bắt ngày

15/6/75

Án phạt

TTCT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

271/4A Nguyễn Huệ, quận Phú Nhuận, TP: HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

trong thời gian cải tạo có nhiều tiến bộ, lao động có nhiều cố gắng, học tập và chấp hành nội quy kỷ luật nghiêm

- thời gian quản chế: 12 tháng (mười hai tháng)

- tiền tàu xe đi đường về cấp từ trại về tới gia đình

Nhưng sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Khi về đến địa phương

Trước ngày 04 tháng 01 năm 1984

Làm tay ngôn trở phải

Của Phan Khắc Nhượng

Danh bìn số

Lập tại

Người chữ ký

người cấp giấy

[Signature]

Ngày 31 tháng 1 năm 1984

Giám thị



Thiếu Tá Phan Hữu Phúc

H. phòng 10 - tỉnh ninh

Xác nhận - A/S 10.10.1954

định ở địa phương

Ngày 24 tháng 7 năm 1954

(TRƯỞNG CÔNG AN PHƯỜNG 10)



Nguyễn Văn Hùng

ĐÔ - THÀNH SAIGON

HỘ - TỊCH

TOA HÀNH-CHÁNH QUẬN 3

Số hiệu : 10.290

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm (1965)

Tên, họ đứa nhỏ	Phan Thị Thanh-Phương
Phối	Nữ
Ngày sanh	Mười chín tháng mười năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm, 23 giờ 10
Nơi sanh	Saigon, 75 Cao Thắng
Tên, họ người Cha	Phan Khắc Nhuận
Tuổi	Ba mươi hai
Nghề-nghiệp	Quân nhân
Nơi cư-ngụ	Saigon, 158/33C Bà Hạt
Tên, họ người mẹ	Nguyễn thị Bạch-Tâm
Tuổi	Ba mươi một
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Saigon, 158/33C Bà Hạt
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 25 tháng 10 năm 1965

H/6

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH :

Saigon, ngày 30 tháng 10 năm 1965

QUẬN-TRƯỞNG QUẬN 3

1965

NGUYỄN - ...

Ngày 22-3-1990

Kính gửi chị Bê và chị Phi.

Hai chị cho tôi gọi lời thăm và kính chúc gia đình hai chị được mọi sự như ý. Tôi cũng mong cho thế này hai chị nhân được. Lúc ông Diên cho tôi biết có nhân được thế hai chị, tôi rất mừng, chị Phi đi, anh Dũng và các cháu bày giờ làm gì, tôi không biết cuộc sống gia đình chị ra sao, tôi có hơi thăm mà tôi ở Phú Lâm, mà tôi cũng không biết nữa. Tôi cũng không rõ gia đình chị Bê bày giờ ra sao. Khi nào hai chị rảnh thì kể cho tôi biết với. Tôi không gặp hai chị cũng lâu lắm, gần đây tôi còn tâm hình kỷ niệm tại Bồ Ngạc Giao, hai chị nhìn kỷ có hình hai chị và tôi đó. Tôi được nghe tiếng nói chị Bê bằng radio hai lần. Tôi không biết chừng nào mới được gặp hai chị.

Hai chị đi, tôi có việc này, tôi nhờ hai chị rui lòng giúp đỡ tôi, tôi có hai đứa con gái là Thanh Trúc và Thanh Phương, hồi đầu tháng 12-1989. Cháu có gọi đến đến chị Bê từ đảo Bidong, trong thư hai cháu xin nhờ sự giúp đỡ của hội uỷng chưa được hồi âm. Nay tôi làm đơn và ba của cháu cũng gửi. Chị Phi đi, chị biết rõ hoàn cảnh tôi lúc trước và lúc này cũng vậy. Tôi xin chị mới giúp đỡ tôi với chị Bê. Hai con tôi đến đảo Bidong ngày 10 tháng 1 năm 1989. Tôi vẫn mong và cầu nguyện được ăn cho hai cháu sớm được vào đất Hoá Kỳ.

Hiện giờ, tôi và các cháu ở nhà cũng chưa xin được nhập cảnh đi Mỹ, tôi hy vọng và mong hai con tôi vào nước được sẽ bảo lãnh sau. Hiện giờ tôi ở nhà cũng làm ăn gì hết, Dũng, có vợ con, đi buôn bán phụ bên có ở xóm chùa Chiền, có vợ con làm thợ tiện cho người ta. Hiện có xe Honda, có vợ chưa có con, coi như tôi có 2 đứa cháu mới trai, Trúc Phương đang ở đảo, còn hai đứa út đang học mình ngữ anh và học máy. Bây giờ ở VN mẹ con tôi cũng không được yên nhà ở. Nhà tôi lang thang phải trả tiền thuê bắt đầu năm 1979 và bắt đầu tăng tiền thuê lên rất cao từ năm 89. Không đủ đóng tiền thuê có lẽ mất nhà luôn. Tôi xin tạm ngưng, tôi sẽ viết nhiều hai chị cháu đọc. Tôi cũng xin hai chị giúp đỡ tôi để hai con tôi được nhờ sự giúp đỡ của hội gia đình Bù Nhàn Chính trị Việt Nam. Tôi cảm ơn hai chị trước. Xin hai chị luôn luôn địa chỉ thăm. Kính chào hai chị nhân và tôi vì tôi rất mong tin chị.

Trần

Nguyễn Thị Bạch Cẩm

NAM-PHÂN

ĐÔ-THÀNH SAIGON

Tòa Hành-Chính Quận Ba

Số liên 6408

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ-TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

NĂM Một ngàn chín trăm sáu mươi ba (1963)

Nhà in Inh, Ngã-Viên Saigon, 4 60 DT

Tên, họ đứa nhỏ	Phan thị Thanh Trúc
Phái	Nữ
Ngày sanh	Hai mươi ba tháng tám, năm một ngàn chín trăm sáu mươi ba, 11/1/23
Nơi sanh	Saigon, 15 Bis Cao Thắng
Tên, họ người cha	Phan Khỏe Nhượng
Tuổi	Ba mươi
Nghề-nghiệp	Quân nhân
Nơi cư-ngụ	Saigon, 650/4/29 Phan thanh Giản
Tên, họ người mẹ	Nguyễn Thị Bạch Tâm
Tuổi	Hai mươi chín
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Saigon, 650/4/29 Phan thanh Giản
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 26 tháng 8 năm 1963

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÍNH :

Saigon, ngày 24 tháng 10 năm 1963

QUẢN-TRƯỞNG QUẬN BA,
VIÊN - CHỨC HỘ - TỊCH.

Thị Hương

C O N T R O L

____ Card
____ Acc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "DP"
____ ODP/Date
____ Membership; Letter

5/19/90
Chi Thuy